

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 01/2023/DS-ST
Ngày 26/5/2023
“T/c hợp đồng vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng, ông Nguyễn Văn Thê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, SN 1984; nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Trương Đình Q, SN 1985; nơi cư trú: Thôn L, xã T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt (Có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị cho anh Trương Đình Q vay nợ nhiều lần cộng dồn lại thành 135.000.000 đồng nên ngày 19/10/2021 dương lịch, anh Q đã viết giấy vay nợ xác nhận có vay của chị số tiền 135.000.000 đồng và hẹn ngày 15/12/2021 âm lịch (tức là ngày 17/01/2022 dương lịch) trả trước số tiền 70.000.000 đồng; ngày 15/10/2022 âm lịch (tức ngày 08/11/2022 dương lịch) sẽ trả hết phần còn lại là 65.000.000 đồng. Ngoài ra, cũng trong ngày 19/10/2021 dương lịch, chị còn chuyển khoản cho anh Q vay số tiền 15.000.000 đồng, anh Q hẹn ngày 20/11/2022 dương lịch sẽ trả. Anh Q là người viết giấy vay nợ này nhưng chị đã làm thất lạc. Trong giấy vay nợ giữa hai bên không thỏa thuận về lãi nhưng hai bên có thỏa thuận miệng với nhau sau này nếu đến hạn trả nợ mà anh Q không trả cho chị số nợ gốc trên thì anh Q phải trả chị lãi suất như ngân hàng quy định từ ngày vay là ngày 19/10/2021 dương lịch đến ngày trả xong nợ. Tuy nhiên, đến thời hạn trả nợ,

anh Q không thực hiện nghĩa vụ của mình, chị đã nhiều lần yêu cầu anh Q trả nợ cho mình nhưng anh Q vẫn không trả nợ. Do vậy, chị làm đơn khởi kiện yêu cầu anh Q trả lại cho chị tổng số tiền gốc đã vay là 150.000.000đ đồng và yêu cầu trả lãi suất tính theo mức lãi của ngân hàng quy định kể từ ngày vay 19/10/2021 dương lịch cho đến ngày trả xong nợ.

Quá trình giải quyết bị đơn anh Trương Đình Q xác nhận toàn bộ nội dung chị T trình bày như trên là đúng. Song, do hiện nay anh đang khó khăn về kinh tế, sức khỏe yếu, không đi làm được nên chưa có tiền trả nợ cho chị T. Anh xin chị T gia hạn cho anh một năm để anh thu xếp trả nợ cho chị T tổng số tiền gốc 150.000.000đ, còn tiền lãi anh đề nghị Tòa án và chị T miễn cho anh.

Ngày 11/5/2023, chị T làm đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, rút yêu cầu anh Q phải trả tiền lãi cho chị. Nay, chị chỉ yêu cầu anh Q trả cho chị số tiền nợ gốc 150.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Các Điều 26; 35; 39; 147; 227; 228; 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 463; 466; 470 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bị đơn là anh Trương Đình Q phải trả lãi suất trên tổng số 150.000.000 đồng nợ gốc; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với anh Trương Đình Q về yêu cầu trả tiền nợ gốc, buộc anh Q trả nợ cho chị T tiền nợ gốc 150.000.000 đồng; Buộc anh Trương Đình Q phải chịu 7.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị T, anh Trương Đình Q đều vắng mặt, song chị T, anh Q có đơn xin xử vắng mặt HĐXX căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị T, anh Q.

[2] Xét yêu cầu đòi tiền nợ gốc của chị Nguyễn Thị T nhận thấy: Căn cứ lời trình bày của nguyên đơn, lời thừa nhận của bị đơn và tài liệu đương sự xuất trình có căn cứ khẳng định: Ngày 19/10/2021 (dương lịch) anh Trương Đình Q vay của chị Nguyễn Thị T tổng số tiền nợ gốc 150.000.000 đồng. Theo thỏa thuận ngày 17/01/2022 dương lịch anh Q phải trả chị T 70.000.000 đồng; ngày 08/11/2022 dương lịch, phải trả số tiền 65.000.000 đồng và ngày 20/11/2022 dương lịch trả nốt số tiền 15.000.000 đồng. Tuy nhiên, cho đến nay anh Q vẫn chưa trả tiền cho chị T. Vì vậy, xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đòi anh Q tổng số tiền nợ gốc 150.000.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về yêu cầu tiền lãi: Trong đơn khởi kiện và bản tự khai chị Nguyễn Thị T có yêu cầu tính lãi đối với khoản nợ gốc trên. Tuy nhiên ngày 11/5/2023 chị T đã có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện ban đầu về việc tính lãi đối với khoản nợ gốc trên và không yêu cầu Tòa án giải quyết về lãi. Xét yêu cầu xin rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T là phù hợp với quy định của pháp luật và không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả lãi suất trên tổng số tiền 150.000.000 đồng nợ gốc.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trương Đình Q phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 26; 35; 39; 147; 227; 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự
- Các Điều 463; 466; 470 Bộ luật dân sự;
- Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị T về việc yêu cầu bị đơn anh Trương Đình Q phải trả lãi suất trên tổng số tiền 150.000.000 đồng nợ gốc.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với anh Trương Đình Q về yêu cầu trả số tiền nợ gốc, buộc anh Trương Đình Q trả nợ cho chị Nguyễn Thị T số tiền nợ gốc: 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trương Đình Q phải chịu: 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí 3.000.000đ (Ba triệu đồng) chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên theo biên lai số 0001933 ngày 28/3/2023.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thị T, anh Trương Đình Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- Chi cục THA thị xã Duy Tiên.;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tươi